

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ  
Số: 2185/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đức Phổ, ngày 09 tháng 6 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đơn giá hỗ trợ cải tạo nông học đối với bãi vật liệu để làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng dự án: Hồ chứa nước Bàu Đen

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của Hội đồng Nhân dân thị xã Đức Phổ về việc chủ trương đầu tư xây dựng hồ chứa nước Bàu Đen;

Căn cứ Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND thị xã Đức Phổ về phê duyệt dự án hồ chứa nước Bàu Đen;

Căn cứ Công văn số 701/UBND ngày 18/4/2022 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về việc bồi thường, hỗ trợ bãi vật liệu và bãi thải thuộc dự án: Hồ chứa nước Bàu Đen;

Xét đề nghị của Ban QLDAĐT xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ tại Tờ trình số 113/TTr-BQL ngày 07/6/2022 về việc đề nghị phê duyệt đơn giá hỗ trợ cải tạo nông học bãi vật liệu không có trong bảng giá quy định hiện hành của UBND tỉnh để làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng dự án Hồ chứa nước Bàu Đen; Báo cáo thẩm định số 40/BC-PKT ngày 09/6/2022 của Phòng Kinh tế thị xã.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đơn giá hỗ trợ cải tạo nông học đối với bãi vật liệu để làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng dự án: Hồ chứa nước Bàu Đen, cụ thể như sau:

TT	Tên sản phẩm	ĐVT	Số lượng/01ha	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Bón phân hữu cơ vi sinh Sông Gianh	Kg	1.000	4.600	4.600.000
2	Trồng cây xanh cải tạo đất (Cây Lạc dài):				38.345.560
a	Giống (Cây Lạc dài)	Kg	500	35.000	17.500.000
b	Chi phí nhân công				
	- Cày bừa, xẻ rãnh	Công	50	234.540	11.727.000
	- Trồng (giâm hom)	Công	40	227.964	9.118.560
<b>Tổng cộng: (1)+(2)</b>					<b>42.945.560</b>
Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn năm trăm sáu mươi đồng					

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng thị xã; Trưởng các Phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã; Chủ tịch UBND xã Phố Cường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l. Am*

Nơi nhận: *Dg*

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Lưu;VT, PKT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Minh Vương*